ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1307 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia các năm trước kéo dài sang năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 69/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2026; số 70/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 về Kế hoạch đầu tư công năm 2026; số 18/NQ-HĐND ngày 16/4/2026 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2025 sang năm 2026 và phân bổ vốn vay lại nước ngoài năm 2026; số 32/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia các năm trước kéo dài sang năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 390/TTr-STC ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia các năm trước kéo dài sang năm 2026, cụ thể:

1. Vốn đầu tư phát triển:

a) Giảm: 25.057 triệu đồng (gồm: ngân sách trung ương: 21.644 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 3.413 triệu đồng) của 111 dự án.

b) Tăng, bổ sung: 25.057 triệu đồng (gồm: ngân sách trung ương: 21.644 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 3.413 triệu đồng) cho 11 dự án cấp tỉnh và phân cấp về cho cấp xã, trong đó:

- 9.538 triệu đồng (gồm: ngân sách trung ương: 8.125 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 1.413 triệu đồng) của 11 dự án cấp tỉnh.

- 15.519 triệu đồng phân cấp về cho cấp xã thực hiện.

2. Vốn sự nghiệp:

a) Giảm, thu hồi về ngân sách tỉnh: 68.275,41 triệu đồng (ngân sách trung ương: 63.712,74 triệu đồng; ngân sách địa phương: 4.562,67 triệu đồng) của 23 đơn vị dự toán.

b) Tăng, bổ sung: 205.093 triệu đồng nguồn ngân sách trung ương cho 28 đơn vị.

Nguồn kinh phí: từ thu hồi ngân sách trung ương của các đơn vị (63.712 triệu đồng) và nguồn ngân sách trung ương năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 (141.381 triệu đồng).

(Chi tiết tại hệ thống biểu kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí được điều chỉnh theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; bảo đảm triển khai kịp thời, hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định; tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

b) Rà soát, đề xuất phương án phân bổ đối với số kinh phí còn lại thu hồi về ngân sách tỉnh chưa phân bổ: 9.081,41 triệu đồng (trong đó ngân sách trung ương: 4.518,74 triệu đồng; ngân sách địa phương: 4.562,67 triệu đồng), báo cáo gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết tại kỳ họp gần nhất khi đủ điều kiện.

2. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã khẩn trương tổ chức thực hiện và giải ngân đối với các nhiệm vụ, dự án được giao làm chủ đầu tư, bảo đảm hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn trong năm 2026.

3. Kho bạc Nhà nước khu vực VI thực hiện các thủ tục và kiểm soát, cấp phát, thanh toán vốn theo quy định.

4. Sở Tài chính theo dõi tình hình thực hiện giải ngân kế hoạch vốn theo quy định; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về sự đầy đủ, đúng đắn, chính xác của hồ sơ, số liệu, nội dung trình phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở,

ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, các chủ đầu tư được điều chỉnh dự toán tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- CVP, PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn